**TUẦN 4**

**TOÁN (TĂNG)**

**Luyện tập: Gấp một số lên một số lần ( tiếp)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực chung**

- Củng cố cho HS cách thực hiện gấp một số lên nhiều lần (bằng cách nhân số đó với số lần)

**2. Năng lực đặc thù**

- Rèn cho HS kĩ năng thực hiện giải toán gấp 1 số lên nhiều lần chính xác.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào giải bài tập, các bài toán thực tế liên quan đến gấp một số lên nhiều lần.

**3. Phẩm chất**

- HS tích cực tham gia tiết học, yêu thích học môn Toán, có hứng thú hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Khởi động**  Tổ chức cho HS chơi trò chơi đố nhau về dạng toán gấp lên một số lần  VD:  - Muốn gấp 7kg lên 5 lần ta làm thế nào?  - Gấp 6m lên 5 lần được bao nhiêu?  - Muốn gấp một số lên nhiều lần ta làm thế nào?  *Chốt: Gấp 1 số lên 1 số lần ta lấy số đó nhân với số lần.*  - GV nhận xét, giới thiệu bài  **2. Luyện tập, thực hành**  **Bài 1**: Điền số thích hợp vào ô trống: (BP)   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Số đã cho | 6 | 5 | 4 | 76 | | Nhiều hơn số đã cho 4 đơn vị |  |  |  |  | | Gấp 4 lần số đã cho |  |  |  |  |   - GV hướng dẫn mẫu cột thứ nhất.  - YC hs tự làm các cột còn lại.  *Chốt: Gấp 1 số lên 1 số lần ta lấy số đó nhân với số lần. Tăng 1 số thêm 1 số đơn vị ta làm phép tính cộng.*  **Bài 2** : Năm nay Mai 6 tuổi, mẹ gấp 5 lần tuổi Mai. Hỏi mẹ bao nhiêu tuổi? (BP)  + B1: Đọc và xác định yc bài toán.  - Gọi học sinh đọc và phân tích đề toán : Bài toán cho biết gì? Bài toán yc gì?  + B2: Tóm tắt đề toán  - Gọi Hs tóm tắt đề toán.  +B3: Phân tích bài toán, chỉ ra bước giải.  - Bài toán thuộc dạng toán nào?  - Muốn biết mẹ bao nhiêu tuổi ta làm thế nào?  +B4: Trình bày bài giải.  - Yêu cầu HS tự làm bài.  + B5: Kiểm tra lại bài giải.  - Gọi Hs nhận xét. Yc hs đổi chéo vở kiểm tra.  - GV nhận xét, kết luận.  - *Chốt dạng toán gấp một số lên một số lần*  **Bài 3**: Giải bài toán theo tóm tắt sau :  Sợi dây điện : 5 m  Sợi dây thừng : gấp đôi sợi dây điện  Sợi dây thừng : ... m ?  - YC HS đọc bài, nêu yêu cầu.  - YC HS phân tích đề.  - Yc HS đặt đề toán dựa vào tóm tắt.  - YC hs nêu thắc mắc về bài toán.  - Yêu cầu HS làm bài  - Nhận xét, chốt lời giải đúng.  - *Chốt đây là dạng toán gấp 1 số lên một số lần.*  **3. Vận dụng**  **Bài 4**: Số chẵn bé nhất khác 0 gấp lên 5 lần thì được kết quả bao nhiêu?  - Yêu cầu HS đọc đề và tự làm bài.  - GV hướng dẫn nếu không có HS tự làm được.  *Chốt đây là dạng toán gấp 1 số lên một số lần. Số chẵn bé nhất khác 0 là 2.*  - Dặn HS chuẩn bị bài sau. | HS chơi truyền điện. HS A đố câu thứ nhất, HS B trả lời đúng thì được quyền đố tiếp, tương tự hết thời gian quy định chơi TC thì dừng lại.  - HS làm mẫu  - HS làm cá nhân, 3 HS nêu miệng kết quả.  - HS NX, HS nêu cách làm  - HS đọc đề, phân tích đề.  - 1 hs lên tóm tắt, lớp tóm tắt ra nháp  - HS nhận dạng toán : gấp 1 số ...  - HS nêu.  - HS làm cá nhân, 1 em lên chữa bài.  Bài giải  Mẹ có số tuổi là:  6 x 5 = 30 (tuổi)  Đáp số: 30 tuổi  - HS nhận xét.  - HS tìm câu trả lời khác  - HS đọc bài, nêu yêu cầu.  - HS phân tích đề.  - HS đặt đề toán dựa vào tóm tắt.  - HS trao đổi nhóm đôi nêu thắc mắc về bài toán. HS nêu thắc mắc trước lớp, nêu cách giải.  - HS làm bài cá nhân, 1 em lên bảng chữa bài :  Sợi dây thừng dài số mét là :  5 x 2 = 10 (m)  Đáp số : 10 m  - Hs NX  - HS thảo luận cách giải theo nhóm cặp.  - 1 HS làm bài trên bảng lớp.  - HS lớp làm cá nhân.  - Chữa bài. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TOÁN (TĂNG)**

**Luyện tập: Bảng nhân 7**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực chung**

- Củng cố cho HS về bảng nhân 7. Thuộc bảng nhân 7, áp dụng bảng nhân 7 vào làm tính và giải toán.

**2. Năng lực đặc thù**

- Rèn kĩ năng làm tính, giải toán, một cách nhanh và chính xác

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã học vào giải bài tập, các bài toán thực tế liên quan đến bảng nhân 7.

**3. Phẩm chất**

- HS tích cực tham gia tiết học, yêu thích học môn Toán, có hứng thú hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DAỴ HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động**  - GV tổ chức trò chơi “ Truyền điện” lần lượt đọc các phép tính trong bảng nhân 7 đã học, HS nào đọc chậm hoặc sai là mất lượt chơi ) để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| - GV YC hs hỏi đáp nhau về các phép nhân trong bảng nhân 7.  - YC hs đọc cả bảng nhân 7.  - YC HS nêu nhận xét về các dãy thừa số, dãy tích trong bảng nhân 7.  - Gv nhận xét tuyên dương học sinh trả lời tốt.  - *GV chốt : dãy Thừa số thứ nhất đều là 7, dãy thừa số thứ hai là dãy số liên tiếp từ 1 đến 10, dãy tích là dãy số đếm thêm 7 đơn vị từ 7 đến 70*  **2. Luyện tập** | - 1 HS đọc.  \* HS nêu.  - Hs nhận xét |
| **Bài 1**: Tính:  a. 7 x 7 + 155 b. 7 x 9 - 25  c. 7 x 8 - 19 d. 7 x 2 : 2  - Khuyến khích Hs làm xong trước tự lấy thêm vd và tính.  *- Chốt cách tính : Thực hiện phép nhân trước, cộng trừ sau.*  **Bài 2** : Chuyển thành phép nhân rồi tính kết quả.  a, 7 + 7 + 7  b, 7 + 7 + 7 + 7 + 7 + 7  c, 7 x 4 + 7 x 3  d, 7 x 9 – 7 x 5  *- Chốt tổng các số hạng giống nhau ta lấy số đó nhân với số số hạng.*  **Bài 3** : Khoanh tròn vào chữ trước kết quả đúng (BP) :  a, 5 tuần có số ngày là :  A. 12 ngày B. 35 ngày C. 50 ngày  b, 7 ngày và 13 giờ có số giờ là :  A. 180 giờ B. 170 giờ C. 181 giờ  - NX, chốt kết quả đúng.  - *Chốt: 1 tuần có 7 ngày, 1 ngày có 24 giờ*  **Bài 4:** (BP) : Một túi có 7 kg muối. Hỏi cần có bao nhiêu ki-lô-gam muối để đóng được 9 túi như vậy ?  Bài toán cho biết gì ?  Bài toán hỏi gì ?  - YC hs tự làm bài :  - Nhắc HS kiểm tra lại sau khi giải.  *- Chốt cách giải bài toán sử dụng phép nhân trong bảng nhân 7.*  **3. Vận dụng:**  - HS nối tiếp nhau mỗi em nêu 1 phép tính trong bảng nhân 7.  - GV nhận xét giờ học, nhắc hs về tiếp tục học bảng nhân 7. | HĐ cá nhân.  - Hs đọc, xđ yc.  - Hs làm bài cá nhân vào vở, 2 HS lên bảng làm (mỗi em 2 phần)  - NX, nêu thứ tự thực hiện các phép tính.  HĐ cá nhân.  - HS đọc bài, nêu yc  - HS làm cá nhân, 2 em lên bảng chữa bài :  a, 7 x 3 = 21 c, 7 x 7 = 49  b, 7 x 6 = 42 d, 7 x 4 = 28  - NX, giải thích cách làm.  - HĐ nhóm.  - HS đọc bài, nêu yêu cầu.  - HS trao đổi làm bài nhóm đôi.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả : a, B. 35 ngày  b, C. 181 giờ  - NX, giải thích cách làm.  HĐ cá nhân.  - HS tự đọc đề, phân tích đề  - HS nêu.  - HS suy nghĩ giải bài toán cá nhân, 1 HS lên bảng giải :  Bài giải  Để đóng được 9 túi như vậy cần số ki – lô- gam muối là :  7 x 9 = 63 (kg)  Đáp số : 63 kg muối  - HS nhận xét, nêu câu TL khác.  - HS làm bài cá nhân.  - HS nêu cách làm.  - NX, nêu cách làm khác. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TOÁN (TĂNG)**

**Luyện tập: Bảng nhân 8**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực chung**

- Củng cố cho HS về bảng nhân 8. Thuộc bảng nhân 8, áp dụng bảng nhân 8 vào làm tính và giải toán.

**2. Năng lực đặc thù**

- Rèn kĩ năng làm tính, giải toán, một cách nhanh và chính xác

- Hs vận dụng vào làm các bài tập có liên quan: Chuyển tổng thành tích và giải toán có lời văn, BT nâng cao.

**3. Phẩm chất**

- HS tích cực tham gia tiết học, yêu thích học môn Toán, có hứng thú hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

- Giáo dục HS vận dụng điều đã học vào cuộc sống,tính chính xác và yêu thích môn toán.

**II. ĐỒ DÙNG DAỴ HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động**  - GV tổ chức trò chơi “ Truyền điện” lần lượt đọc các phép tính trong bảng nhân 8 đã học, HS nào đọc chậm hoặc sai là mất lượt chơi ) để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| - YC hs hỏi đáp nhau về bảng nhân 8.  - Yêu cầu HS đọc thuộc bảng nhân 8.  - YC hs nêu nhận xét về cột thừa số và cột tích trong bảng nhân 8.  - *GV chốt : Cột thừa số thứ nhất là 8, cột thừa số thứ hai là dãy số liên tiếp từ 1 đến 10, cột tích là dãy số đếm thêm 8 đơn vị từ 8 đến 80.* | HĐ cả lớp.  - Nhiều cặp HS hỏi đáp trước lớp.  - 2HS đọc thuộc.  \* HS nêu. |
| ***2. Luyện tập, thực hành***  **Bài 1**: Tính  a. 8 x 8 + 206 b. 8 x 6 +34  c. 5 x 8 + 39 d. 4 x 8 - 25  - Yêu cầu HS làm bài.  - KKHS làm nhanh tự lấy thêm VD và làm.  - *GV chốt : thực hiện phép tính nhân trước, cộng trừ sau.*  **Bài 2**: Chuyển thành phép nhân rồi tính kết quả.(BP)  a, 8 + 8 + 8 + 8 + 8  b, 8 x 2 + 8  c, 8 x 3 + 8 x 6  d, 8 x 7 – 8 x 3  - *Chốt : tổng các số hạng giống nhau ta lấy số đó nhân với số số hạng.*  **Bài 3** : Mẹ mua về 6 can dầu, mỗi can 8 lít. Hỏi Mẹ mua tất cả bao nhiêu lít dầu ?  - Yêu cầu HS nêu cách giải.  - YC hs làm bài.  - Nhận xét.  - *Chốt cách giải bài toán có lời văn có 2 phép tính có liên quan đến bảng nhân 8.*  **Bài 4:** Hải có 8 viên bi, Tú có số bi gấp 4 lần số bi của Hải. Hỏi Tú có tất cả bao nhiêu viên bi?  (GV treo bảng phụ)  - Yêu cầu HS đọc đề và tự làm bài  - GV gợi ý nêu HS không làm được  - YC hs chữa bài.  - Nhận xét  - *Chốt cách giải bài toán có lời văn có liên quan đến bảng nhân 8.*  **3. Vận dụng**  - Tổ chức cho HS thi nối nhanh, nối đúng phép tính với kết quả :  8 x 5 8 x 7 8 x 10    8 x 8 8 x 9 8 x 4  - Dặn HS về tiếp tục học thuộc bảng nhân 8.  - Nhận xét tiết học. | - HS nêu yc.  - HS làm bài cá nhân, 2 HS lên bảng.  - NX, HS đổi chéo vở kiểm tra.  - HS nêu thứ tự thực hiện.  - HS nêu yc.  - HS làm bài cá nhân, 3 HS lên bảng chữa bài :  a, 8 + 8 + 8 + 8 + 8 = 8 x 5 = 40  b, 8 x 2 + 8 = 8 x 3 = 24  c, 8 x 3 + 8 x 6 = 8 x 9 = 72  d, 8 x 7 – 8 x 3 = 8 x 4 = 32  - NX, giải thích cách làm.  - HS đọc đề toán, phân tích đề.  - HS trao đổi nhóm đôi nêu cách làm.  - HS làm bài cá nhân, 1 HS lên bảng giải.  Bài giải  Mẹ mua tất cả số lít dầu là :  8 x 6 = 48 (*l*)  Đáp số : 48*l* dầu  - NX, HS nêu câu trả lời khác.  - HS đọc đề, phân tích yêu cầu.  - HS tự suy nghĩ làm bài.  - 3 HS đại diện 3 dãy lên thi.  - NX. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TOÁN (TĂNG)**

**Luyện tập: Bảng nhân 7, 8**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực chung**

- Củng cố cho HS về bảng nhân 7 ,8. Thuộc bảng nhân 7,8, áp dụng bảng nhân 7,8 vào làm tính và giải toán.

**2. Năng lực đặc thù**

- Rèn kĩ năng làm tính, giải toán, một cách nhanh và chính xác

- Hs vận dụng vào làm các bài tập có liên quan: Chuyển tổng thành tích và giải toán có lời văn, BT nâng cao.

**3. Phẩm chất**

- HS tích cực tham gia tiết học, yêu thích học môn Toán, có hứng thú hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

- Giáo dục HS vận dụng điều đã học vào cuộc sống,tính chính xác và yêu thích môn toán.

**II. ĐỒ DÙNG DAỴ HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động**  - GV tổ chức trò chơi *Truyền điện* để khởi động bài học.  - GV phổ biến cách chơi và luật chơi  + Nối tiếp nhau đặt câu hỏi và trả lời. Bạn nào trả lời chậm là bị phạt trò soi gương  + Nội dung: 1 bạn đặt câu hỏi 7 x 6 = ? rồi chỉ định 1 bạn bất kỳ trả lời. Cứ như vậy truyền các câu hỏi về bảng nhân 7,8 thật nhanh.  - GV Nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| + Đọc thuộc lòng bảng nhân 7,8?  + Nhận xét gì về các phép nhân trong bảng nhân 7,8 ?  *Chốt đặc điểm các thừa số, tích trong từng bảng nhân 7 và 8.* | + Đọc thuộc lòng bảng nhân 7,8  - GV kiểm tra bảng nhân 7,8. |
| **2. Luyện tập**  **Bài 1: Tính nhẩm**  8 x 3 = 7 x 4 = 8 x 1 =  7 x 6 = 8 x 9 = 7 x 0 =  Lưu ý: Bất kỳ số nào nhân với 1 cũng bằng chính số đó.  - Bất kỳ số nào nhân với 0 cũng bằng 0.  **-** *Chốt các phép tính trong bảng nhân 7, 8*  **Bài 2: Tính**  7 x 8 + 74 = 9 x 8 - 89 =  231 - 8 x 4 = 16 : 4 x 8 =  **-** *Chốt thực hiện nhân chia trước, cộng trừ sau, nếu chỉ có nhân chia thực hiện từ trái sang phải.*  **Bài 3:** Học sinh lớp 3A có 3 tổ, mỗi tổ có 8 học sinh. Hỏi lớp đó có tất cả bao nhiêu học sinh?  GV y/c HS thử lại  *Chốt có 2 cách giải : sử dụng phép nhân trong bảng nhân 8 hoặc tổng các số giống nhau. (8+8+8).*  **Bài 4:** Năm nay hoa 7 tuổi, Tuổi của mẹ Hoa gấp 5 lần tuổi của Hoa. Hỏi Năm nay mẹ Hoa bao nhiêu tuổi?  (GV treo bảng phụ)  - Yêu cầu HS đọc đề và tự làm bài  - GV gợi ý nêu HS không làm được  - YC hs chữa bài.  - Nhận xét  - *Chốt cách giải bài toán có lời văn có liên quan đến bảng nhân 7.*  **3. Vận dụng**  - Tổ chức cho HS đố nhau về bài toán liên quan đến bảng nhân 7,8  VD: 1 đĩa có 7 quả cam. Vậy 2 đĩa có mấy quả cam?  - Nhận xét tiết học. | - HS trả lời miệng  - Chữa bài  - HS làm bài vào vở  - Nêu thứ tự thực hiện.  - HD giải: Lớp 3A có tất cả số HS là:  8 x 3 =24 (học sinh)  Đ/ S: 24 học sinh  - HS làm bài vào vở.  - Nêu cách làm khác?  - HS thử lại bài toán  - HS đọc đề, phân tích yêu cầu.  - HS tự suy nghĩ làm bài.  - HS đố nhau trong nhóm cặp.  - vaiaf cặp đố nhau trước lớp. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_